

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 234/2023/HSST
Ngày: 26/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quang;
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Anh và ông Nguyễn Văn Sơn.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 212/2023/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 257/2023/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn A, sinh năm 1999, tại Bắc Giang; giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn Trung Sơn, xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1974 và con bà Cao Thị N, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 56 ngày 27/9/2016 Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt 5 năm tù về tội cố ý gây thương tích (chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2021).

Bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 16/6/2023. Đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1994, tại Bắc Ninh; giới tính: Nam; nơi cư trú: thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1963, con bà Trương Thị L, sinh năm 1969; có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1994 và có 02 con (sinh năm 2019 và 2023); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 54 ngày 15/10/2014 Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội cướp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/10/2015).

Bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 16/6/2023. Đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội tiến hành điều tra vụ án Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 14/6/2023 tại khu vực ngách 132/86 đường Cầu Diễn, Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, vụ việc có liên quan đến Nguyễn Văn A nên cơ quan công an đã mời A về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc tại cơ quan công an, A khai bản thân không sử dụng ma túy, không liên quan đến hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Ngoài ra, A tự khai nhận bản thân có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô, đề với Nguyễn Ngọc B. Thu giữ của Nguyễn Ngọc B 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh, lắp số thuê bao 0981921994; thu giữ của Nguyễn Văn A 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu tím, lắp thuê bao 0852271271.

Quá trình điều tra xác định: Qua quan hệ xã hội, Nguyễn Văn A quen biết Nguyễn Ngọc B và biết B có nhận số lô, số đề của khách. Khoảng tháng 2/2023, A có nhu cầu đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề nên đã sử dụng tài khoản facebook “A Mẫu” của A nhắn tin đến tài khoản facebook “Huy Trại” của B đặt vấn đề mua số lô thì B đồng ý. B và A quy ước với nhau số lô là 02 số tự nhiên bất kỳ từ 00 đến 99, 01 điểm lô tương đương 21.000 đồng. Kết quả thắng thua được so sánh dựa vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng vào khoảng từ 18 giờ 15 phút đến 18 giờ 30 phút hàng ngày, số lô được so với 02 số cuối tất cả các giải. Nếu trúng số lô thì 01 điểm lô được 80.000 đồng.

Ngày 18/02/2023, A nhắn tin cho B mua các số lô 20.21.22.23.24.29.28 mỗi số 50 điểm. Tổng số lô A mua của Huy là 350 điểm tương ứng với số tiền 7.350.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày 18/02/2023, A trúng số lô 21, 29 mỗi số 50 điểm tương ứng với số tiền 8.000.000 đồng, Tổng số tiền đánh bạc là 15.350.000 đồng.

Ngày 19/02/2023, A nhắn tin cho B mua các số lô 86.68.20.23.26.29 mỗi số 50 điểm. Tổng số lô A mua của B là 300 điểm tương ứng với số tiền

6.300.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày 19/02/2023, A không trúng số nào. Tổng số tiền đánh bạc là 6.300.000 đồng.

Khi A nhắn tin mua số lô với B thì B không chuyển cho ai khác. Tổng số tiền mua bán số lô, số đề A phải trả B là 5.650.000 đồng.

Quá trình điều tra, B, A khai nhận hành vi như trên và khai. Do tài khoản ngân hàng của B bị lỗi nên B bảo A chuyển khoản tiền đánh bạc đến số tài khoản 19022185779011 tại ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Thị Kiều Chinh của chị Chinh là chị gái B sau đó chị Chinh đưa tiền mặt cho B, B không nói với chị Chinh nguồn gốc số tiền do đánh bạc mà có. B không biết A chuyển tiền từ số tài khoản nào cũng không nhớ A chuyển tiền ngày nào.

Nguyễn Văn A khai: A đã chuyển số tiền 5.650.000 đồng đến số tài khoản 19022185779011 tại ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Thị Kiều Chinh do B cung cấp cho A, A không biết số tài khoản này là của ai. Khi chuyển tiền A nhờ người đi đường (không xác định nhân thân lai lịch) chuyển hộ và do thời gian đã lâu nên A không nhớ ngày chuyển tiền cho B.

Qua xác minh số tài khoản 19022185779011 tại ngân hàng Techcombank xác định chủ tài khoản mang tên Nguyễn Thị Kiều Chinh. Tại cơ quan điều tra chị Chinh khai: số tài khoản trên là của chị đăng ký và sử dụng cách đây khoảng 2-3 năm. Quá trình sử dụng chị không cho ai sử dụng chung, chỉ có em trai chị là Nguyễn Ngọc B làm quản lý quán karaoke nên hay nhờ chị nhận tiền khi khách thanh toán phòng hát rồi rút tiền đưa lại cho B hoặc chuyển khoản lại cho Huy. Chị Chinh không nhớ các lần nhận và chuyển tiền cho B, B không nhờ chị nhận, chuyển tiền đánh bạc bao giờ nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với chị Nguyễn Thị Kiều Chinh.

Tại bản cáo trạng số 197/CT-VKSBLT ngày 21 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn A và Nguyễn Ngọc B về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định truy tố đối với hai bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt A và B mỗi bị cáo từ 6 tháng đến 12 tháng tù. Không phạt bổ sung các bị cáo. Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 2 điện thoại di động và truy thu sung quỹ nhà nước 5.650.000 đồng của bị cáo Huy.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Trên cơ sở kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Văn A đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Số tiền các bị cáo dùng đánh bạc ngày 18/02/2023 là 15.350.000 đồng và ngày 19/02/2023 là 6.300.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 21.650.000 đồng. Huy thu lời bất chính 5.650.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng truy tố hai bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng; gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, gây thiệt hại về kinh tế của chính gia đình của từng bị cáo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Đánh giá vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo đồng phạm giản đơn, đều mong muốn sát phạt người còn lại nên vai trò của các bị cáo như nhau. Cả hai bị cáo nhân thân đều xấu, đã từng phải chấp hành hình phạt tù nhưng không chịu cải tạo mà trong thời gian ngắn các bị cáo đã hai lần thực hiện tội phạm nên đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không phạt tiền bổ sung các bị cáo.

[6]. Về biện pháp tư pháp:

- Quá trình điều tra thu giữ: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu tím, vỡ mặt phía sau, lắp thuê bao 0852271271 của bị cáo A và 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh bị vỡ mặt lưng phía sau, lắp số thuê bao 0981921994 của bị cáo B là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 5.650.000 đồng bị cáo Huy thu lời bất chính cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Văn A đều phạm tội “Đánh bạc”.

3. Xử phạt Nguyễn Ngọc B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2023.

Xử phạt Nguyễn Văn A 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2023.

4. Biện pháp tư pháp:

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc B phải nộp 5.650.000đ (*năm triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu tím, đã qua sử dụng, vỡ mặt phía sau, lắp số thuê bao 0852271271;

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh, đã qua sử dụng, vỡ mặt lưng phía sau, lắp số thuê bao 0981921994.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 237/23 ngày 25/8/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm).

3. Về án phí, quyền kháng cáo:

- Các bị cáo: Nguyễn Văn A và Nguyễn Ngọc B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Quang